

Trà Vinh, ngày 13 tháng 11 năm 2019

Số: 74 /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động tổ chức liên ngành của Ban Chỉ đạo đổi mới,
phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN
KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Quyết định số 352/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (Thường trực Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động tổ chức liên ngành của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan và thành viên Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thành viên BCD theo Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của CT.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN. 03

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Trung Hoàng

Trà Vinh, ngày 13 tháng 11 năm 2019

Số: /QC-BCĐ

QUY CHẾ

Hoạt động tổ chức liên ngành của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 74 /QĐ-BCĐ ngày 13 tháng 11 năm 2019
của Trưởng Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh)

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về trách nhiệm, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Trà Vinh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) được thành lập theo Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo giúp việc cho Trưởng Ban Chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các Sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện) trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, chương trình, đề án, kế hoạch, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đã được phê duyệt.

Chương 2

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 4. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Lãnh đạo, điều hành chung, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Giúp UBND tỉnh, điều hòa, phối hợp hoạt động giữa các cơ quan liên ngành và các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp

luật, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đã được phê duyệt.

3. Giúp UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, Ban, ngành và địa phương trong việc xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn cơ chế chính sách liên quan đến quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong quá trình thực hiện các chương trình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo tỉnh, quyết định những nội dung thuộc lĩnh vực kinh tế tập thể để triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án của Ban Chỉ đạo đề ra.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh.

4. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Trách nhiệm của các Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai, thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển khu vực kinh tế tập thể đã được phê duyệt.

2. Giúp Trưởng Ban tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, bổ sung cơ chế chính sách bảo đảm cơ sở pháp lý để triển khai các hoạt động cụ thể phục vụ việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

3. Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên và đột xuất của Ban Chỉ đạo, tham mưu tổ chức sơ, tổng kết, tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

4. Kiểm tra báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các Sở, Ban ngành, UBND cấp huyện trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Điều 7. Trách nhiệm của các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo về thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Chủ động đề xuất trực tiếp hoặc bằng văn bản ý kiến liên quan đến tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã với Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 8. Trách nhiệm của các ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và cùng Ban Chỉ đạo xem xét giải quyết các vấn đề có liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã thuộc chức năng quản lý của đơn vị, ngành quản lý thuộc ủy viên.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất và tham gia có hiệu quả vào công tác chỉ đạo của Ban Chỉ đạo. Nếu vắng mặt trong các cuộc họp thì phải báo cáo và được sự đồng ý của chủ trì cuộc họp.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 3 tháng một lần hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban Chỉ đạo về các hoạt động của ngành mình liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do Ngân sách tỉnh cấp; hàng năm giao cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (Sở Kế hoạch và Đầu tư) dự trù trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét cho ý kiến để Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định về sử dụng kinh phí để thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Chương 3

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc đề cao trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo trên cơ sở trao đổi, bàn bạc dân chủ, tập thể và thực hiện theo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo..

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 11. Chế độ làm việc

Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp định kỳ 6 tháng một lần, trường hợp cần thiết theo quyết định của Trưởng ban; thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo để hoạt động.

1. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban triệu tập theo kế hoạch.

2. Trường hợp không tổ chức cuộc họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

3. Tùy theo yêu cầu và nội dung của cuộc họp, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể triệu tập cuộc họp với thành phần phù hợp hoặc mời thêm đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo.

4. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo được thông báo trước bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm ít nhất 03 ngày làm việc (trừ trường hợp đột xuất). Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản để thảo luận, đóng góp và bố trí thời gian tham dự đầy đủ.

Điều 12. Chế độ thông tin báo cáo

1. Hàng quý, các thành viên Ban Chỉ đạo phải báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công, thời gian báo cáo định kỳ 3 tháng một lần (ngày 20

tháng cuối của quý) hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo, Trung ương; báo cáo về cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (Sở Kế hoạch và Đầu tư).

2. Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm tham mưu Ban Chỉ đạo trong việc báo cáo kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch cho Trưởng Ban Chỉ đạo và Thường trực Tỉnh ủy theo định kỳ quý, 6 tháng, năm và theo yêu cầu đột xuất.

Chương 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Quy chế này áp dụng cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 14. Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (Sở Kế hoạch và Đầu tư) chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

2. Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Trung Hoàng